Năm thứ mười một số 528 1926 — Giá mỗi số 1 xu — Ngày 22 tháng 8 năm 1926

INSPECTION SUPERIEURE A. TONKIN
DEPOT LEGAL

TỪ 22 AOUT 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1256

HANOI

	Trung-kỳ, Nam-kỳ, Cao-miên, Lào, Tây, Tàu, Nhật-bản	Người đem đi nhà	Các sở thấy lưu	Nam-kỳ, Phú-lang-sa, Thuộc địa Pháp	Ngoại quốc
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$00	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng. . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en c/ PHẠM HUY-LỤC
Administrateur gé/ NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large
1re page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne.
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Tiền thông-bảo có thông không?

Đi chơi vào trong các tỉnh ở Trung-kỳ, dạo các nơi thành-phố mà nhất là các chợ nhà quê, xem các phố bán tạp-hóa và những kẻ mua bán những đồ vật liệu ăn dùng, thì biết rằng những kẻ mua bán ở Bắc-kỳ và Nam-kỳ có được một điều rất tiện lợi hơn ở Trung-kỳ, mà những người mua bán ở Trung-kỳ riêng có một điều bất tiện lợi hơn ở Nam-kỳ và Bắc kỳ, không những là bất tiện lợi mà coi lại ra khôn-hại lắm. Việc ấy là gì?

Là việc ăn tiền. Ở Nam-kỳ thì chỉ ăn dùng bằng hào và xu, ở Bắc-kỳ thì có một thứ điện trình để mà mua bán những cái vật giá nhỏ, từ thành-phố cho đến nhà quê, tỉnh nào cũng vậy, đó là một sự rất tiện lợi cho khách mua bán.

Còn ở Trung-kỳ thì bạc ít mà tiền nhiều, nộp thuế và mua bán với người Tây thì phải dùng bạc, còn mua bán với người mình thì phần nhiều dùng tiền, mua bán thường dùng tiền mà nếu tiền chỉ một thứ một bậc mà thôi, thì cái sự bất tiện cũng chưa là thậm, khốn vì tiền lại nhiều thứ nhiều bậc, thứ thì ăn ba : 600 đồng ăn 3 quan, thứ thì ăn sáu: 600 đồng ăn 6 quan, thứ thì ăn mười: 600 đồng ăn mười quan, lại có thứ gọi là tiền xâu không ăn. Vì thế những đứa gian dối thường lẫn tiền xấu vào tiền tốt, hay là hàng nọ vào hàng kia, cho nên những kẻ buôn bán thường phải đếm kỹ. Trong việc mua bán nhất bất tiện là đếm tiền, cái việc giao-dịch độ 15 đồng bạc mà giả bằng tiền, thì đếm đi đếm lại, khách nói đủ chủ nói thiếu, lại lựa tiền tốt tiền xấu, đã mất mấy giờ đồng-hồ. Lại có khi mua bán cái vật độ 0 p.50 mà giả ba thứ tiền, cho nên nhà bán tạp-hóa ban ngày cứ ném tiền vào một ngăn thì tối lại phải lựa ra từng hạng đã, rồi mới đếm mà đông thành quan thành vác, mất công biết bao nhiêu, đó là những kẻ mua bán trong cửa hàng, có chỗ ngồi mà đếm tiền hãy còn chưa khỏ cho lắm, nhất là mua bán ở giữa chợ, thấy những người tay xách một hai quan tiền đồng, khi mua đồ thì chen chúc lom khom, tay xách tay đếm, kẻ cắp thì đứng sẵn sau lưng, xem bộ thật là khốn đốn, trong chợ thường cãi nhau chửi nhau phần nhiều vì tiền xấu tốt thiệu đủ. Còn những sự gánh tiền xách tiền đi đường đã nặng-nề mà ngộ khi đứt chuỗi đứt dây thì tung ra cả ruộng cả đường, sự thiệt hại ấy còn chưa nói.

Sự ăn tiền nhiều thứ có nhiều điều bất tiện đã nói trước đó rồi, mà lại còn có điều bất tiện thế này nữa: nếu các tỉnh Trung-kỳ đều thông dụng cả ba thứ tiền ấy mà không chỗ nào khác nhau thì cũng chưa thiệt hại cho người buôn bán lắm, khốn vì mỗi chỗ mỗi khác, từ Huế trở vào, thì ăn cả ba thứ tiền, Quảng bình Hà-tĩnh thì chỉ ăn tiền ăn mười và tiền ăn sáu, tỉnh Nghệ thì độc ăn tiền ăn sáu mà thôi. Ở hạt Hà-tĩnh với hạt Nghệ-an, cách nhau một quãng đường, những kẻ hành khách, kẻ buôn bán ở Hà-tĩnh mà ra Vinh, thì phải đem tiền ăn mười chăm (các) mỗi quan mấy đồng mà lấy tiền ăn sáu mới đi được; y như là ở Đông pháp mà sang Tây hay Tàu, thì phải đem đồng bạc Đông-pháp đến ngân hàng mà đổi lấy đồng bạc khác vậy. Còn giá đồng bạc thì tự Huế trở vào thường là 7 quan cho đến 8 quan, Đông-hới Hà tĩnh thường là 5 quan cho đến 6 quan, ở Vinh thì chỉ 5 quan mà thôi. Xét cái giá bạc ở các chỗ cao hạ bất tề như thế là tại cớ gì? Tại vì các chỗ ấy không ăn một thứ tiền, nên tiền có chỗ nhiều chỗ ít. Huế trở vào ăn cả ba thứ tiền, thì tiền nhiều, tiền nhiều thì tiền rẻ mà đồng bạc quí, cho nên giá bạc thường cao, ở Vinh chỉ ăn một thứ tiền thì tiền ít, tiền ít thì tiền không rẻ mà bạc không quí, cho nên bạc thường hạ. Ở chỗ nhiều tiền thì trong sự mua bán ai cũng lấy bạc cho tiện, lúc nào cũng nhiều người mua bạc, cho nên giá bạc phải cao. Bởi giá bạc mỗi chỗ mỗi khác như thế, mà những nhà mua bán nhiều phần thua thiệt, thua thiệt nhất là những kẻ buôn nhỏ, những người nhà quê buôn bộ, như ở Đông-hới, Hà-tĩnh trăm sự mua bán đều phải ra Vinh, mang tiền đi thì chẳng những gánh vác nặng nề mà tiêu phải đổi lấy tiền ăn sáu, phải chịu chăm mỗi quan mấy đồng, và cũng không có tiền ăn sáu mà đổi, vì ở Vinh chỉ ăn tiền ăn sáu, cho nên bao nhiêu tiền ăn mười ở Vinh mà ở các chỗ này thì ít, cho nên dẫu bạc cao thế nào cũng phải mua bạc mà đem đi, mà đến Vinh thì bạc lỗ, nhiều kẻ tiểu-dân làm nghề hay là buôn bán vì sự lỗ bạc mà đến bỏ nghiệp.

Xem cái tình trạng đồng tiền dụng ở xứ Trung-kỳ như thế, nếu một người ở Bắc-kỳ hay ở Nam-kỳ chưa từng đi đến Trung-kỳ bao giờ mà nghe nói thế, thì tất lấy làm lạ lùng như nghe chuyện nước khác vậy.

Ấy cái tệ tiêu tiền nhiều thứ ở Trung-kỳ như thế; trước khi muốn bỏ-cứu cái tệ đó, ta hãy nên xét cái chế-độ tiền-tệ nguyên khởi vì sao?

Từ đời thượng-cổ, dân tộc hãy còn giản-phác, việc giao-dịch không phiền; kẻ có ngô thóc thì đem ngô thóc mà đổi cho người có của cá, kẻ có đồ công-nghệ thì đem đồ công-nghệ mà đổi lấy đồ ăn, chỉ gọi là đổi-chác chứ không có tiếng mua bán. Đến sau người càng khôn, đồ ăn dùng càng nhiều, việc đổi chác càng phiền; cái thời lấy vật đổi vật nhiều phần không tiện, cho nên chính-phủ phải chế ra đồng tiền để mà thay cho của, chính phủ tuyên bố rằng đồng tiền này tức là của, mà xã-hội cũng công nhận rằng đồng tiền ấy là của, ai có vật gì thì cứ đổi lấy tiền, rồi tự ý mình đem tiền đổi lấy vật khác cho tiện, tiền cũng gọi là tuyền, lấy nghĩa lưu thông không trở-ngại, cái chế-độ tiền tệ khởi-nguyên từ đó, cho nên tệ của nước ấy, chỉ đi nước khác thì mới dùng tiền khác mà thôi, có lẽ không có nước nào trong một nước một chính-phủ mà tiền-tệ không lưu thông được khắp trong nước bao giờ. Đồng tiền của chính phủ đúc mà phát cho dân, trên đồng tiền có niên hiệu các đời vua, tức là tên kỷ của Chính-phủ, mà dân tự ý muốn ăn thứ nào thì ăn. Vậy thì là dân không công nhận, không công nhận ấy không có cái lý-do gì, chỉ là một cái thói quen, đời nay qua đời kia cứ nhân tuần mãi, ngày xưa dân nộp thuế cũng dùng tiền, chính-phủ phát lương bổng cho quan lại cũng cứ dùng tiền, cho nên các quan địa-phương ở các chỗ ấy cũng cứ ông cồn chăm độc sức về sự ăn tiền. Đến ngày nay dân nộp thuế bằng bạc, chính-phủ phát lương cũng bằng bạc, chính-phủ không từng thu phát bằng đồng tiền nữa, mà những người Tây doanh nghiệp ở xứ Trung-kỳ cũng không từng giao thiệp với đồng tiền, cho nên những cái tình-tệ ấy cố lẽ chính-phủ không biết cho thường tắt. Mà các quan địa-phương ta thì bận những việc gì khác không có thì-giờ mà chăm đến sự này, khiến những người mua bán ở Trung-kỳ riêng chịu phần bất tiện, đứa tiểu-dân riêng chịu phần thua thiệt vì nỗi ăn tiền, chỉ bứt-dứt than vãn thành ra tỉnh nọ oán lẫn tỉnh kia, mà không ai có phương-kế gì làm cho đồng tiền lưu thông nhất luật được.

Xét cái nguyên-nhân làm sao mà tiền khó thông dụng, là vì tiền nhiều hạng mà trong cùng một hạng lại nhiều khuôn.

Tra cái tiền chế nước mình, từ Gia long nguyên-niên lập trường tiền ở Hà-nội, Minh-mệnh nguyên niên đúc ba bạng tiền đồng, một thứ nặng 1 đồng cân, một thứ nặng 5 đồng cân, một thứ nặng 5 phân 5 li. Tự-đức nguyên niên, đúc hạng tiền đồng 3 phân, đương thời lại có một thứ tiền, vì cho người Hoa-thương kính đức, rồi khuôn tiền nhỏ mỏng, không đúng thức, nhưng Triều đình cũng cho phát hành, một đồng chỉ ăn nửa đồng tiền cũ, từ đó mới có tiền ăn ba, dân Thành-thái thất niên về sau, mới các tiền ăn mười. Vì nhiều hạng nhiều khuôn, cho nên chỗ nào đã quen dùng thứ nào thì không chịu ăn thứ mới lạ. Muốn cho khỏi tệ này thì mong về Chính phủ chịu ra công chỉnh-đốn, thâu bớt những tiền nhiều hạng lấy mà đúc lại một hiệu một khuôn, rồi lại phát ra; thế thì chẳng phải bắt ép ai, mà tự nhiên dân cũng lưu-thông cả. Nhưng đứng lên mà thỉnh-cầu việc ấy là ai?

T. X.

ÂU-CHÂU ĐIỆN-TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 20 Août 1923

Việc trong các hạt trú bình

Cái hiện-tình trong các nơi trú-bình đã được như thường. Thợ thuyền đã làm việc chứ không khoanh tay ngồi không như trước nữa. Cái nạn vì ăn thứ đáng đắt đỏ đã đỡ.

Hiện nay đường *ouong*-giới cấm không cho đi lại. Song mới rồi người Đức có xin phép cho hai người sang mua khoai ở các miền trú binh, cũng quan trú-binh cũng cho phép.

Việc nước Đức

Thị-giá tiền mark đã khá, nhưng giá vị ăn thức dùng vẫn cao lắm. Sở bồi-xa tăng tiền cước hành-khách lên gấp mười trước, và tăng tiền cước hàng-hóa lên gấp hai mươi. Tiền cước gửi một cái thơ trước có 1.000 marks bây giờ tăng lên 18.000. Từ hôm nay một tấn than nước Đức thành giá là 85 triệu marks chỉ-tệ, mà một tấn than nước Anh chỉ có 35 triệu marks mà thôi.

Nước Pháp với Hy-lạp

Có tin rằng chính phủ Pháp cho quan đại-sứ nước Pháp tại Athènes đưa ý-nhiệm-trạng cho vua Georges nước Hy-lạp là có ý công-nhận vua ấy.

Dư-luận ở Ý-đa-lợi-á đối với nước Pháp

Viên phóng-sự nhà báo *Daily Mail* có điện ở Melbourne về nói rằng M. Hughes là người thân-thương-thuộc-quốc Ý-đa-lợi-á có viết trong báo *Evening* một bài bình vực cái chính-sách của nước Pháp trong hạt nông Rhur. Trong bài ấy có nói: Cứ bảo một bên nhượng-bộ thì có ăn thua gì. Hễ các nước Đồng minh khác cứ giữ một bề trung-lập, thì nước Pháp không có thể nhượng-bộ được, mà nước Đức không có chịu nhượng bộ nào. Tại làm sao nước Anh lại dự vào cuộc khiêu-tranh. Có phải là vì đã bắt các nước phải tuân theo các điều khoản giao-ước hay không? Cái hiện-tình ngày nay chỉ có một cách giải-quyết mà thôi. Cái cách ấy may ra thi được, chẳng may ra thì bỏ. Cái cách ấy là Đồng-minh phải bỏ cái thái-độ trung-lập ngày nay đi, mà dùng một cái chính-sách khác mới được, nghĩa là phải làm sao cho hòa-nghị thi hành đúng các khoản.

Cháy rừng

Cây cối cháy làm mất ba xã Lên lan đến Saint-Aygulos, nhiều ấp bị cháy.

Cavile, ngày 16 Août 1923

Việc mở bị nỗ ở Kammerer

Trong việc mở bị nỗ ở Kammerer mới rồi, người ta đã tìm thấy 25 cái xác.

Số người cứu được là 37. Vậy chết mất 100 người. Phần nhiều là người Hoa-kỳ. Có mấy người Ý và người Nhật.

MỘT CUỘC ÂM-NHẠC BẰNG VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Ngày hôm thứ bảy mới rồi là lần thứ nhất mà ở thành Prague (nước Tchécoslovaquie) dùng máy điện thoại nghe được âm nhạc đánh ở tháp Eiffel (nước Pháp). Người ta nói rằng ở thành Prague nghe rõ như là âm nhạc ở gần vậy.

Tự do diễn đàn

Bàn về hai chữ sĩ-hoạn

Ở một nước như nước ta mà nói đến hai chữ sĩ hoạn thì ai lại không ưng, ai lại không muốn, làm người ai cũng như ai, ai là người không đều sự sung sướng, ai là kẻ khổng chuộng sự vinh hoa. Nhưng thiết tưởng ở đời không phải chỉ có sự làm quan thì đỗ mới có thể làm cho người được sung sướng thêm, cho người một cái giá-trị cao mà thôi; người cách lý há lại không có một cách gì nữa mà làm cho người sung sướng về vang được hay sao? Nếu trong một nước mọi người từ thuở lọt lòng mẹ ra cho đến khi khôn lớn, ai cũng in sẵn vào trong trí não hai chữ sĩ hoạn, ai cũng muốn ra tranh khôi đoạt giáp trong vòng thi cử, một mai thanh vân gặp hội đặng hồng được quan này quan khác ông nọ ông kia. Ai cũng chỉ có một cái mục-đích ấy mà thôi, để thường đi đâu cũng gặp ông Bàn, đi đâu cũng gặp quan Tham. Khắp cả trong nội bốn hàng cũng không đến là không có, vậy thì trong nước biết có mấy nghìn công-sở mà chứa cho hết ông phán quan tham, mấy vạn dinh tòa mà dàng cho hết quan Nghè ông Công, thật là một cái vấn-đề khó giải-quyết vậy.

Bất cứ trong một nước nào, trong mọi dân-tộc nào phải có cả cả tứ dân (sĩ, nông công, thương) mới có thể gọi là dân-tộc một nước hoàn-toàn được. Nếu trong bốn chữ ấy ai cũng nghĩ rằng chữ sĩ đứng đầu tất nhiên phải có một cái danh-giá đặc-biệt hơn hết, ai cũng trọng mong, ai cũng ao ước, mà không ai để tâm đến sự cộng thương, không ai chịu về đường nông phố, gạo không có mà ăn, áo không có mà mặc đồ dọc không có mà dùng, thì một nước ấy, một dân-tộc ấy sẽ ra thế nào? Lấy thế mà suy thì biết rằng sĩ nông công thương bốn nghề ấy, nghề gì cũng có một cái bổn phận bằng nhau đối với nước cả, không có bên nào hơn bên nào, bất cứ nghề nào mà hết được bổn-phận đối với nhân-quần, trọn được chức trách với xã-hội, tức là nghề ấy được một cái danh-giá đáng tôn đáng trọng đó vậy.

Nước ta mà không được khai-hóa tinh xảo như người, là cũng chỉ vì những hạng người có cái tư-tưởng sai lầm cho nên nỗi. Trải mấy mươi năm về trước, suy-học đương thịnh-hành, từ chương đương sùng thượng, thì những nhà sinh con ra đến khi lên chín lên mười đã đem con đến gửi cửa Khổng sân Trình rồi, mà phi chỉ những nhà giàu sang phú quí mà thôi, cho đến những nhà làm-thường cũng hết mồ hôi nước mắt để cho con đi học, mà nào có phải sự cho con đi học đó là cốt để cho con biết đạo thánh hiền, theo gương luân lý trong năm mươi năm cho biết cách ăn ở với đời, tổ tường sự lý, khai trí phá ngu, rồi thì mỗi người một nghề một nghiệp, tùy mỗi chí an để mà kinh doanh về đường kỹ-nghệ, chấn-chỉnh về sự buôn bán đâu! Trong một trăm người chưa được một người có cái ý tưởng như thế! Bắt cứ những hạng người nào đã cho con đi học là nhất thiết chăm về một đường thi đỗ làm quan, chẳng thập niên đăng hỏa ít cũng có ngày thành danh, làm sao cũng chiếm bảng vàng được; mà nào có phải thập niên mà thôi! Ba bốn mươi năm cũng có, hỏng mấy lần cũng theo, trượt mấy lần cũng cố, cứ nói rằng: năm nay không đậu để có năm sau, năm sau không đậu còn năm sau nữa, dần dần, học rằng rạng cũng còn theo cũng còn xanh. Đi thi năm nào lại không có người hỏng! biết qua một trăm thì được một vài là hết. Năm nào cũng thế, thời cứ năm bọn học trò thi hỏng lại càng nhiều, vừa kỳ lắm lắc văn-minh đổi mới, Hán-học bất thị, Tây-văn thịnh-hành thì lại biết bao nhiêu là người phải bị đón đường chận nẻo, lớp ở bỉ hàng, nẫu sử nói kinh, học tên biết bao nhiêu là công đăng hỏa, mà rồi cũng công dã tràng se cát, dẫu có biết hối hận nẫu cũng khôn khỏi làm sao mà chuộc được cái thời giờ quí báu trong mấy mươi năm trời.

(*Còn nữa*) Cao-sơn. Đ. V. S.

HÀI ĐÀM

Râu ông Cả, tóc chị Ba và răng cô Bảy

Ngẫu-nhiên gặp nhau, râu ông Cả, tóc chị Ba và răng cô Bảy cùng ngồi than thở

Râu nói:

— Khổ lắm, các bác ạ. Trời bắt tội tôi mọc trên mép cái Hồ Cả kia sợ vợ hơn sợ cọp, cứ nói lắm, phạm nó vặn mình như là vặn thừng, rồi lại kẹp mình vào cái tráp mà khóa lại!

Tóc nói:

— Tôi mọc trên đầu chị Ba rọ cái thân tôi thật không khác thân con mọ Mốc! Chị bỏ ra còn khá, chỉ có điều mua nước hoa bôi lên đầu là thôi đinh ngay cái sự tắm gội lại, sợ nước hoa theo với ghét mà đi mất! Giá ai tinh mỗi thì sau cái thơm nước hoa cũng nghĩ thấy cái mùi hôi thối đến chết người! Khốn nạn, cũng vì thế nên tôi cứ ốm-đau luôn!

Răng nói:

— Cái tình-cảnh tôi mới thảm! Mọc đâu chẳng mọc, mọc ngay lên lợi cô Bảy. Chẳng bao giờ cô làm phúc cầm cái tăm xỉa cho một cái. Để khổ về nỗi *sự-tình* lại còn mang cái tiếng làm trầu-trề việc vợ chồng người ta nữa: nguyên cô người ấy lỗi cô, xem mặt thì ưng ý, cau cười ngay, khi trông đến tôi (nghĩa là bộ răng) thì sự hết vía mà bảo rằng: « Xin đợi đấy khi cô rụng hết cả không còn một cái răng nào sẽ làm lễ cưới! »

Râu, Tóc, Răng nói xong cùng tấm thán, ôm bài hàng nước mắt.

Sơn-phong.

Số người có bạc triệu ở Hoa-kỳ

Nước Hoa-kỳ vẫn có tiếng giàu có hơn cả thế-giới, mà sau khi đại-chiến Âu-châu lại càng giàu thêm. Trong khi chiến-tranh đó, người Hoa-kỳ phô người công nghệ thương mà làm giàu, người hạng ấy phiền lắm kẻ không xiết được; không những là nhà tiền-phú có ngay hàng trăm vạn bạc, đến những nhà xưa nay no nác; cũng có vốn to ngay. Xem người thuế của chánh-phủ Mỹ thu trong năm 1920, thì biết người Hoa-kỳ mỗi năm tiến lợi thu vào được non mười vạn đồng. Ở nước Hoa-kỳ có bạc triệu chỉ có 2.348 người, năm sau đã tăng đến 6.633. Số người có bạc triệu vì với trước khi chiến-tranh thì đã gấp ba rồi,

Năm 1917, ông vua mỏ than một năm thu mỹ-kim đến 34 985,604.

Những người thu được lợi nhiều chỉ một mình cũng nhiều lắm, xét đến cũng thật là ghê! Chủ hàng rượu đến 11 người, một năm thu lợi vào đến hơn 250.0000, một người đồ-công làm nhà có đến 800.000, một nhà kỹ-nghệ đồ đến 950.000, nhà làm mành và nhà làm báo, một năm tiền lợi thu vào được 190.000 có đến tám người, được 150.000 có đến hai

người, được 200.000 có đến hai người, được 250.000 có một người, được 300.000 có một người, được 500.000 có một người, thấy kiện với quan tòa có hai người một năm thu tiền vào được 1.590.000, con hát hội có bốn người thu tiền vào được 200.000, có một người được 300.000, người coi nhà chớp ảnh, và vai đào thu được hơn 100.000 cũng nhiều lắm; lại có một ông giáo sư thu tiền vào một năm đến 600.000, lại là việc xưa nay chưa từng có, có 9 người trị-sự hội Bảo-hiểm tiền thu vào một năm được 100.000, có sáu người được 150.000, người coi trường bắt có hai người có 300.000 một năm, nhà nông và nhà mọc-sủa có chín mươi sáu người thu tiền năm đến 100.000, có hai mươi người đến 200.000 và 400.000, còn 500 000 có hai người.

Tin sau cùng

Cái nạn ô-tô

Tin Nice. — Một cái xe ô-tô chở 22 người Hoa-kỳ lăn xuống vực sâu 10 thước. Sáu người chết, mười lăm người bị thương.

Cái nạn khí-cầu

Tin Madrid. — Một cái khí-cầu của nhà binh rơi xuống trong miền núi Siguenz. Ba viên quan võ bị trọng thương.

Cuộc thi thơ

Của Hoàn-sa-Quỳnh xuất-bản

Thơ thi

CCCCXLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Lập một đàn-tràng đóng cõi đông.
Ngỡ Hạnh hương bay nàng những lối,
Cảnh Lê tuyết điểm biết bao công.
Các kinh viện sách trong gang tấc,
Giờ tập mưa sa buổi lạ lùng,
Dâu bể đa-đoan xoay đến thế,
Mà đây hương khói tỏa càng nồng.

CCCCXLVII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Ngỡ hạnh hương bay ngày hãng trông.
Gây dựng cơ-đồ Lý một oánh,
Nhìn xem phong-cảnh Lê vài bông.
Hương tỏa đương nồng tòa cõi nam,
Văn chương nết đất trời rạng đông.
Hỏi đông nho-gia giữ lấy nền,
Tắc lòng cố-quốc ai cũng lòng.

Nguyễn-khaen-Doanh
Làng Tang-trấk. Nam-định

CCCCXLVIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Tòa miếu Nam bang có đẹp không?
Âu Á văn-minh từng cõi Bắc,
Nhị Nùng quảng-đại nức phương Đông.
Văn-chương cửa Khổng gương còn đó
Đạo đức sân Trình vốn rất công.
Còn nước còn non còn nhật nguyệt
Ắt còn văn-vật tại phương đông.

Đỗ-trọng-Uyên, Yên-báy

CCCCXLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Truyền lại sau này hẳn đạo chung.
Học lấy luân-thường theo thánh Khổng,
Tài mang phẩm giá nối vua Hùng.
Non Nùng riêng để nền lâu-các,
Sông Nhị còn ghi miếng đỉnh chung.
Âu, Á ngày thêm gương sáng tỏ,
Việt Nam ai dẫy cũng za mong.

Tống-minh-Tế
93, phố hàng Bạc, Hanoi

CCCCL

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Thấy miếu bàng khuâng những chạnh lòng.
Nền Lý bia Lê nêu nếp cũ,
Non Nùng bến Nhị khói hương nồng
Cung tường Nam-Việt thời Âu Á,
Đạo thống Đông-sơn giống Lạc-hồng
Mưa gió xiết bao phong cảnh lạ.
Ai ơi còn nhớ miếu này không?

Hoàng-Đức
Làng Hạ-yên-quyết, Hà đông

CCCCLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ngẫm lại trời nam đạo chửa cùng.
Khuê bích mở ra nền triết-học,
Cung tường tô lại mối nho tông..
Non Nùng sông Nhị kinh triều Lý,
Bến Tứ nguồn Thà vật Á-đông.
Gió trải mưa qua trời vẫn tựa,
Tuần đinh hương khói phụng thờ chung.

Hoàng-hữu-Nhân
Làng Hạ-yên-quyết, Hà-đông

CCCCLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo-mạch Đông-sơn miếu Nhị Nùng.
Triết-học gây nền nền quốc-túy,
Khói hương còn chút đạo nho-tông.
Cung tường chín bực cao cao vời,
Kiểu mộc đầy sân bóng bóng lồng.
Mưa gió xiết bao bia vẫn tỏ,
Làng nho ai đấy ngửa mà trông.

Hoàng-hữu-Phác
Làng Hạ-yên-quyết. Hà-đông

CCCCLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cổ miếu Văn tuyên sẵn ở trong.
Triều Lý dựng nên văn-hiến lại.
Nhà Nam noi dấu thánh hiền chung.
Cung tường chói rạng gương kim cổ,
Công đức nêu cao cõi bắc đông.
Còn đất, còn trời, còn đạo cả,
Hoàn-Khôi chưa để dứt nho-tông.

Lâm-tấn-Phác, Hà-tiên, Nam-kỳ

CCCCLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Qua miếu làng thơ phải chạnh lòng.
Một các khuê-văn soi nước Nhị,
Mấy tòa miếu vũ gối non Nùng.
Trải bao phong vũ không mờ tối,
Vẫn vững cung tường chẳng lỗ long.
Kim cổ còn đia khoa đăng đó,
Ta văn không biến đạo không cùng.

Trương-thị-Trinh
5, Rue du Riz, Đáp cầu

CCCCLV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Trải Lý, Trần, Lê miếu vẫn sừng.
Dòng nước Tứ Thà tuôn thấm khắp,
Con đường Âu Á cũng noi chung.
Tiếp truyền đạo mạch nền Nhân Khổng,
Xây vững tường cung chốn Nhị Nùng
Ươm hỏi văn-minh làng sĩ học,
Quốc hồn còn để nhớ hay không?

CCCCLVI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng tôn nghiêm cách mấy tràng.
Đàn hạnh rậy truyền trong đất bắc,
Mở trời khua tỉnh khắp miền đông.
Lửa hương khói ngất bên sông Nhị,
Miếu vũ bền xây cạnh núi Nùng.
Mấy cuộc tang-thương dậu biến đổi,
Muôn đời đạo thánh vẫn tôn sùng.

Song Hà, 33. Rue du Chanvre

CCCCLVII

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Văn miếu qua đây đáng lại trông.
Khoa giáp bia còn in đất Bắc,
Cương thường cột vững ngất trời đông.
Văn chương cũ mới tuy đổi nghề,
Sùng bái xưa nay vẫn một lòng.
Nguyễn, Lý, Trần, Lê bao thế kỷ,
Ý trời còn để vững non sông.

Nữ sinh, Vũ-thị-Quỳnh
197, Rue du Coton, Hanoi

CCCCLVIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng long.
Miếu cũ chưa phai vẻ tử hồng.
Muốn nhận cung tường làn khói tỏa,
Một màn phủ mịt lớp rêu phong.
Cương thường đã mỗi gương kim cổ,
Văn hiến gây nên rạng nắi sông.
Thay đổi bao phen mưa móc trải,
Dấu tàn còn để khiến đời trông.

Vũ-tất-Đạt
34, Route de Sinh-từ, Hanoi.

CCCCLIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Thánh-miếu là đấy có phải không?
Trải Lý, Trần, Lê bao thế-kỷ
Khắp Trung, Nam, Bắc vẫn tôn sùng
Khuê văn chữ biển vàng tươi chói,
Tiến-sĩ tên bia đá chắc chắng.
Xiết mấy xuân thu phong vũ ấy,
Trùng tu bảo-hộ cũng vui lòng.

Nguyễn hữu-Kỳ
16 Phố hàng Mành, Hanoi

CCCCLX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu vẫn tôn nghiêm đạo vẫn sùng.
Sử-biều danh thơm lừng cõi Á.
Hạnh đàn gương sáng rực trời đông.
Cung tường dấu cũ nền còn vững,
Thà Tứ dòng sâu nước vẫn trong.
Vệ đạo kia ai tồn bảo đó?
Khói hương tôn-giáo khói hương chung.

Vũ-khắc-Minh
Secrétaire aux T. P. Hanoi

CCCCLXI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Khổng-miếu gây từ Lý thánh-tông,
Thà Tứ rõ mang dòng đạo-mạch,
Nhị Nùng dấy đắc vẻ nho-phong,
Tranh vanh khoa giáp bao bia tạc,
Ngào ngạt thư-hương khắp cõi lòng.
Còn nước còn non còn quốc-túy.
Mặc dâu Tân Hán chẳng ó long.

Ng.-văn-Trị, Sáp-mai, Phúc-yên

CCCCLXII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Đỗ hội xưa nay vượng-khí chung.
Tiên chỉ phong tư người sĩ hoạn,
Tâm tư lành lợi khách thương công.
Khuê văn gác nọ tro bia đá,
Trần-sỏ đền kia vững tượng đồng.
Mừng được văn-minh ngày tấn lới,
Nhị Nùng tiếng rậy gác trời đông.

Ngô-tượng-Hóe, Tam-sơn Bắc-ninh

CCCCLXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Thánh-miếu gây nên lễ nghĩa sùng,
Nền Lý bia Lê khuê rạng vẻ,
Bắt Nùng nghiêm Nhị Sĩ khơi dòng.
Thành kia xoay chuyển bao kim cổ,
Giám nọ lưu truyền sẵn thấy chung.
Âu-học mở mang khoa sử-giới,
Cải lương càng trọng nết nho phong.

Ng-huy-Kỳ
Làng Hạ-thái, Hà-đông

Cải chính

Bài thơ số CCCCXXV đăng trong số báo hôm qua của M. *Lương-qui-Phàng* tức *Tú-mỡ xã*, câu thứ ba sắp lầm chữ *Nùng* là chữ *Nành*, câu thứ tư *Trải từ*... mất chữ *từ*. Vậy nay xin cải chính lại cho đúng.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	27 độ
15 giờ	30 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 22 Août 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 $ 90.

Thị-giá quốc-trái. — 3°/₀ 57, — 5 -/. 1915 1916 74.55 — 4./ 1918 62.40 — 5-/- 1920 92 25 — 6+/. 1920 88.65.

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* khởi-hành ở Saigon đi Trung-kỳ và Bắc-kỳ ngày 26 Août 1923 hồi 5 giờ sáng.

Điện-tín của quan Toàn-quyền Merlin gửi lên Hoàng-thượng. — Nhân dịp quan Toàn-quyền Charles, nguyên Khâm-sứ kinh được thưởng độ tam hạng Bắc-đẩu bội-tinh (Commandeur de la Légion d'Honneur), quan Toàn-quyền Merlin có điện lên Hoàng-thượng bức điện tín sau này, của quan Thượng-thư Thượng-thư.

« Bẩm rất tôn-quí,

Quan Toàn-quyền Charles đã vì tôi đề tiến mà được thăng thưởng độ tam hạng Bắc-đẩu bội tinh (Commandeur de la Légion d'Honneur) Hoàng-thượng nghe tin ấy chắc là đẹp lòng lắm. Tôi rất lấy làm vui mừng mà xin lĩnh trước tấm lòng yêu mến của Ngài đối với một bậc đại-nhân mà Ngài đã kỳ-thác được Đông-cung, chắc rằng bậc đại-nhân ấy sẽ biết cách khai đạo cho xứng đáng với cái địa-vị đức Đông-cung, và nhân dịp này, tôi lại được tỏ cùng Ngài tình quyến-luyến của tôi đối với Ngài bao giờ cũng trang tín và thân-ái.

Sarraut

Tôi cũng nối lời với quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư mà tỏ cùng Hoàng-thượng cái cảm tình của tôi đối với quan Toàn-quyền Charles và Đức Đông-cung Hoàng-thái-tử. Tôi lại lấy làm mừng rằng tỉ bữa đây sẽ được yết-kiến Hoàng-thượng tại Huế và tỏ cùng Ngài tấm lòng vui-thỏa của tôi được đồng tâm hiệp lực với Ngài mà lo liệu cho nước Nam mỏ mang tấn tới. Merlin. »

Quan Toàn-quyền tại Saigon. — Ngày thứ bảy 18 Août, quan Toàn-quyền đến thăm hải-cảng Saigon cùng các công-xưởng. Ngài xem xét những công việc đã làm rồi cùng những công việc còn phải làm như là cải sở trong tài của các tàu, cách thức lấy nước, lấy than, giá tiền thuê hoa-tiêu, việc nạo cát bùn ở dưới sông, cùng là những cách dự định sửa sang lại cách vận-tải ở dưới sông văn vân. Rồi ngài đến thăm xưởng đóng tàu xem xét cả các máy móc, hỏi han cho biết những thứ đã mua rồi cùng là khoản tài-chính của xưởng thế nào.

Ngày thứ hai 20 Août, buổi sáng ngài đến thăm viện Pasteur và lần cả các phòng thí-nghiệm. Ngài hỏi những sách thức làm ở sở trồng đậu sở thú-y, hóa-học, trị bệnh ho lao cùng là những sở vệ-sinh cho xã-hội; ngài có hỏi cho biết những điều dự-định về việc trị bệnh sốt ngã nước và bệnh giang-mai trong năm 1924.

Cũng ngày hôm ấy, hồi 16 giờ, ngài đến thăm phòng Thương-mại, có M. De la Pommeraye là hội-trưởng nghênh tiếp và đọc bài chúc mừng. Ông có trình quan Toàn-quyền mấy điều thỉnh-cầu nhất là về sự chỉnh-đốn lại việc hành-chính và tài-chính, việc sửa lại lệ thương-chính, bỏi ý-kiến các hội bàn cử về những vấn-đề quan-thiết đến việc Đông-pháp, việc làm cho xong con đường xe lửa đi dọc cõi Đông-pháp, việc đúng đường xe lửa Saigon, Paem-penh, Battambang, việc sửa sang hải-cảng Saigon và Cho-lớn, việc chỉnh-đốn các tàu giao thông từ Pháp đến Đông-pháp, việc chở than của xứ này cho Saigon, vân vân.

Quan Toàn-quyền đáp lại có cảm ơn ông hội-trưởng phòng Thương-mại về sự nghênh tiếp này mà ngài có dịp trực-tiếp với các nhà đại-biểu công thương. ngài có giải-nghĩa về cái chính-sách cai-trị của ngài là làm mọi việc cho hợp với trình-độ hay giờ. Ngài quyết chỉ làm cho Saigon trở nên một bải-cảng lớn ở Nam-kỳ và Đông-pháp.

Sáng hôm qua hồi 7 giờ rưỡi, quan Toàn-quyền và Merlin phu-nhân cùng các quan cai-trị Le Fol, Dupuch và các quan hầu đã ở Saigon đi Paompenh. Lúc ngài ở Saigon khởi hành có quan Thống-đốc ra chào. Quan cai-trị đầu tỉnh Tây-ninh đến đón quan Toàn-quyền tại bến đò Gudanhà. Khi ngài qua tỉnh Soairiêng, thì quan Công-sứ Lalanrette có đưa tết cả các quan chức trong hạt ra chào ngài.

Đến Banam thì quan Toàn-quyền đáp tàu *La Malicieuse* sang Paompenh. Quan quyền Khâm-sứ L'Heigonach xứ Cao-mên đón ngài tại Banam.

Đến 28 tháng này ngài lại về Saigon ở chỗ đến mồng 5 Septembre thì đi Huế và chừng 20 Septembre thì tới Hanoi.

Hội-đồng ủy-viên của thành-phố. — Hội-đồng ủy-viên của thành-phố đến tối hôm nay hồi 9 giờ sẽ họp tại tòa Đốc-lý.

BÁN HAY CHO THUÊ

Có độ 2.000 thước đất, và xưởng, ở số 31, Quai Citmencean.

Bán một nửa hay cho thuê. Hỏi tại 78, Phố Médicaments, Hanoi. 3614

Tin nước. — Nước ở Hanoi hôm nay lên đến 11 thước 30, tuy suốt dọc bờ sông đều bồi-bổ cho đê vững chắc, nhưng cái nạn lụt cũng chưa chắc tránh khỏi. Nhiều chỗ mặt nước sông cao hơn mặt đường đi, hình như chỉ đợi chỗ nào đê lún là tà vào thành-phố, cũng có chỗ yếu thì nước đã vào ngập một ít, bởi vậy mấy cái ô-tô tưởi đường đều phải bơm nước ra ngoài. Các bãi cát ngoài bờ sông ngập hết; các thuyền bè ngoài sông nay bơi kể vào đến tận giáp vệ đường rồi. Đứng ở đầu phố Mới mà nhìn ra thì thuyền tàu thấy cao hơn mặt đường.

Mấy hôm nay, quan Tổng-sứ cùng thân-hành đi thăm đê, sáng hôm nay ngài có lên thăm đê trên vùng Liên-mạc mà hôm qua có mưa thì không sao giữ được.

Tin Hải-dương. — Đường thuộc-địa cũng bị ngập chân gần, đường ở phố có chỗ ngập đến 20 phân tây.

Tại Phả-lại thì nay cũng ngập rồi, để Đáp khê thuộc huyện Chí-linh nguy lắm, nếu cứ mưa mãi thì không sao giữ được.

Tin Yên-báy. — Các phố thấp bị lụt cả mà nước vẫn lên.

Tin Tuyên-quang. — Nước sông Lô đã xuống dần.

Các tòa Nam-án. — M. Ng-đình-Huy, thông-phán tỉnh hạng nhất tại Phú-thọ, thẩm-phán dự-khuyết tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh lỵ, nay kiêm chức thẩm-phán tại tòa án đệ nhất cấp trong khi quan dự-thẩm thực-thụ đi vắng.

Ngạch thừa-phái. — M. Nguyễn-mạnh-Đàm, thừa-phái hạng nhất tại đinh quan Tổng-đốc Hà-đông và M. Ng-mạnh-Lâm thừa-phái hạng tư tại huyện Vũ-tiên (Thái-bình) nay được phép đổi lẫn cho nhau.

M. Ng-mạnh-Đàm lại sẽ kiêm chức lục sự tại tòa án đệ nhất cấp ở huyện Vũ-tiên.

Vừa xác con. — Lê-đình-Quế 24 tuổi, nhà ở hàng Đậu số 40 bị bắt được vứt đứa con mới đẻ ở đường thì đã phải giải vào tòa án. Ở Hanoi có cái thói vứt xác trẻ con đẻ lâu, mà hầy giờ mới bắt được là một.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Biển nhà hòm (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ; Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tin tàu. — Số tàu đỗ tại cảng trong ngày 20 Août như sau này:

Tàu Pháp: *Hanoi, Sông-bờ, Sông-giang, Sông-mã, Van-Vollenhoven;*
Tàu Việt: *Việt-đăng;*
Tàu Anh: *Lec-sang;*
Tàu Nhật: *Shiko-tan-maru;*
Tàu Trung-hoa: *Pao minh.*

Trận mưa to. — Kể mấy trận mưa tháng trước và hôm đầu tháng đã to mà chưa to bằng trận mưa ngày thứ hai 20 Août: thật bất đầu mưa mau hột từ chín giờ kém mười lăm cho mãi tới 12 giờ rưỡi trưa mới ngớt. Các đường sá trong thành-phố nhiều nơi lụt lội, nhất là đường Beigique lội hơn cả, người lớn lội phải đến đầu gối; còn các đường khác như phố Ga, phố Đền-cầu, đường

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Số 6

ĐÁ-BIẾT-TUỒI-VÀNG

(*Trinh-thám tiểu-thuyết*)

PHẠM-BÙI-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để cống-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tiêu-hạn trà-dư!

... Song kiến-văn thấp hẹp chẳng bằng ai, lắm lúc nghĩ cũng bực! Tuy nhiên, điền-viên riêng có cảnh nhàn, việc đời họa-loạn, an-toàn mặc ai! thì có lẽ anh tôi lại không được bằng tôi điều đó. Nhân thưa lại anh tôi rằng:

— Cũng may cho em không bước chân vào vòng danh lợi!

Anh tôi nghe nói, có ý mừng thầm: Đại-để những người phá-quí mà có người cho mình là gánh việc to, vác chỗ khó thì lấy làm mãn ý, vì được thấy cái thân mình là cái thân hữu dụng với đời.. Anh tôi nói:

— Anh tuy ở chỗ triền-đình, có được hưu phần trước-lộc; song lại không bằng hiền-đệ ở nơi thôn-giã, có riêng cái thú-điền-viên. Hiền-đệ nên biết rằng tôi vẫn ước ao được như hiền-đệ vui thường cảnh nhàn, mà không làm sao được đó!

Tôi gật đầu. Anh tôi lại nói:

— Đến đây rồi, chúng ta đi có lẽ muộn quá! Nói câu đáng thì anh tôi bọng vẫn chăm chăm về công danh lợi đạt, có thiết chi cái thú chơi tiêu khiển này đâu! Song vì hôm ấy có Hội-quán ở Mạnh-khắc đến Luân-đôn, cũng trong lân-lý ra vào, cho nên thấy bạn đồng-hương, cũng phải đến thù ứng qua loa, gọi là chiếu-lệ!

Khi xuống xe, anh tôi ngồi vào trong khách-lọn, cai tôi bảo người đồng-hương rằng: anh tôi đã đến đương ngồi đợi. Tôi bấy giờ cũng chẳng thiết gì đến những câu anh tôi nói; đi ra thay áo, vì người đồng-hương đương có ý đợi tôi. Biển buổi hai bên mới bắt tay vào tranh-đấu. Hai bên tuy đều sức nhau, song bên cạnh tôi hơi nóng thế, cái thua đã chắc lòng! Mặt trời đương bóng, một quả quần đã xuýt lọt vào gôn bên tôi. Tôi tính mất tanh tay, cố ráng sức bình sinh đỡ lại. Người trong khách-lọa thấy thế, đều vỗ tay mừng. Anh tôi cũng cao lên rằng:

— Cập-mai nhanh nhẹn thực..! (Cập-mai là tên tôi).

Tôi nghe tiếng, ngảnh lại trông anh tôi, lúc đó tôi bỗng ngày người ra như phỗng-đá..! Anh tôi đứng gật đầu khen tôi đắm-thắc, mà bên cạnh anh tôi thì có một nữ-lang ngồi ở ghế, một con thị-tỳ ôm con chó đi theo. Nữ-lang ay là ai? chính là người mà tôi đã gặp ở trong khách-sạn. Nàng trông thấy tôi như người chưa từng quen-biết. Lại có ý không thèm để mắt tới..! không khen mà cũng chẳng chê! Tôi bấy giờ chập chờn con tỉnh con mê..., không còn muốn trở tài về cuộc đánh-quần nữa. Nên giờ mu tiếng chúng đã gọi, ai đó đâu vào phòng ăn. Tôi vội vàng dẫn chỗ anh tôi. Anh tôi bảo:

— Hiền-đệ đánh gối đấy! Đến chiều chắc sẽ được bên kia.

Lúc anh tôi nói, tôi vẫn đề mắt vào người ngồi bên! Sau anh tôi biết, liền ngảnh lại người con gái mà rằng:

— Nàng Phần-tạ-thắc ơi! hi-nhân xin giới-thiệu qui-nương cùng tiện-đệ đây là Lai-tư!

Nữ-lang lắm bẩm gật đầu!

Tôi nói:

— Thưa nàng, nàng cũng thích xem đánh quần ư? Đó cũng là một cái thú tiêu-khiển!

Nàng nói:

— Tôi chẳng biết đâu vào với đâu, phàm những cuộc tiêu khiển của quí-quốc, tôi đây, chẳng biệu tỷ gì! Vậy nên vẫn lấy giấy biện, mong nhờ được tên cũng là đủ! Hôm nay lệnh-huynh có thịnh tình bảo đến, che tôi cái giấy vào xem.

Tôi nói:

— Có lẽ nàng cũng cùng trợ với tôi!

Nàng nói:

— Vâng! Tôi hình như cũng có biết ngài. Cuộc chơi hôm nay, đến thế là xong rồi ư! Tôi đến Luân-đôn chưa mấy ngày, nên điều đó tôi còn chưa biết.

Tôi nói:

— Ấu xong còn chơi nữa. Thưa nàng.

Nàng nói:

— Quá trưa tôi còn bận có chút việc. Lại ngảnh lại con thị-tỳ mà nói:

— Sắp sửa đi con!

Con thị-tỳ đứng dậy. Con chó bấy giờ trông thấy tôi, lại gầm-gè chực cắn.

Tôi nói:

— Chẳng hay nàng có rộng lượng cho anh em chúng tôi được hầu cơm chẳng?

Nàng mỉm cười mà rằng:

— Kính tợ thịnh tình! Tôi còn bận không thể ngồi lâu được!

Một cái nụ cười nở ra ở trên cặp môi son đỏ thắm, cũng đã khiến cho ai mê-mẩn tâm-thần!

Anh tôi nói:

— Tôi xin đưa nàng lên xe. Nàng ngảnh lại từ biệt tôi, mà coi chó cũng đưa thị-tỳ, thì vẫn ra chiều khăng khính....!

Tôi đưa mắt trông theo nàng đi ra, vừa đúng chỗ anh tôi một thể, Năm phút sau, anh tôi đã về đến nơi, nét mặt ra chiều bực rọc.

Tôi kéo áo hỏi rằng:

— Anh gặp người ấy ở đâu? sao anh lại quen người ấy? Quen biết nhau đã được bao lâu?

Anh tôi mỉm cười mà rằng:

— Hỏi rõn như thế, thì con biết trả lời vào đâu? Tôi gặp người ấy ở nhà Đức-ay-nhân-tước phu nhân: việc đó đến nay đã hơn một tháng; cũng nhau cũng không có thân tình chi cho lắm. Tôi coi nhời nàng là một bực giai nhân trên đời có một, mà cũng nhau gặp mặt liền quen đó thôi!

Tôi lại hỏi:

— Người nước nào mà tiếng nói như người ngoại-quốc?

Anh tôi đáp:

— Một vị thiên kim tiểu-thư nhà phú-hào nước Mỹ.

Tôi nói:

— Anh có chắc là người Mỹ không?

Anh tôi nói:

— Sao lại không chắc?

Tôi hỏi:

— Anh có ai thân thích ở đây không?

Anh tôi nói:

— Không biết!

Tôi nói:

— Hay là một vai đào ở trong đám Lê-viên (1)?

Anh tôi nói:

— Nói rằng! Tôi đã bảo rằng tôi gặp người ấy ở nhà Huân-tước!...

Tôi không dám hỏi lôi thôi nữa, Hai anh em cùng vào phòng ăn. Anh tôi thấy tôi không nói câu gì, liền hỏi rằng:

— Cập-mai! Hiền-đệ có điều chi bận ngại!

Tôi ngạc nhiên hỏi lại:

— Không, em chỉ lạ cho con người như thế, mà dám trọ một mình ở nhà Thế-giới khách sạn, với một con thị-tỳ!

Anh tôi nói:

— Hiền-đệ thật quê mùa quá, lịch duyệt chưa rộng, thấy cái gì cũng lấy làm lạ mắt lạ tai!

Buổi chiều hôm ấy, khi cuộc đánh quần đã tan; tôi mới xuống tôi về chỗ tôi trọ. Và hạn cả Khắc-tư-hân-tước là bạn anh tôi cũng đến, cùng tôi dùng bữa cơm chiều...

(*Còn nữa*)

(1) Lê-viên là chỗ rạp hát, đàng lặng hoàng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐÁO THỨC
MẦU PHÁP
Máy kỹ-mỹ thượng hạng
Mặt vỏ kim có chất đa-quang
BẢO HÀNH 5 NĂM
Giá..... 5 $ 00
Bán tại hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng các-đoạn các bản-hiệu, đến khi sắp mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« **Nhà Bán-thuốc Bổ Montès** có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ets. Montès,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 22 Août 1923

Đại diện tích hát

ĐỐI CHỮ ĐỒNG TÂM

(Lần thứ tám)

Tối thứ năm 23 Août 1923

Diễn tích

TUYÊN PHU NGỘ PHỐI

Hỏi ai cậy sức khoe tài,
Ngày xuân hè để vật nài được chăng.
Thợ giời khéo nhẽ chơi khăm,
Hợm đời nên phải ngậm tăm với đời.

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	21 Août hồi 8 giờ	15 giờ	22 Août hồi 8 giờ
Lao-kay	30.20	30 00	79.00
Yên-bay	31 28	31.23	30 78
Việt-trì	15.84	15.88	15.73
Hanoi	11.11	11.31	11.35
Vạn-yên	12 20	»	10.00
Hòa-bình	8 18	7 90	7 42
Tuyên-quang	8.97	8.96	8 77
Phủ-doan	24.17	24.01	23 77
Phủ Yên-bình	3.39	3 10	2.85

Trên sông Thái-bình

	21 Août hồi 8 giờ	22 Août hồi 8 giờ
Thái-nguyên	25.40	23.25
Lẫm	7.85	5 80
Phả Lạng-thương	5 35	5.58
Đáp-cầu	5 67	5 82
Phả-lại	4.63	

Amiral Courbet, đường Paul-Bert, phố Khách v. v. đều bị nước mưa ngập lên đến bờ hè nhà cả. Nhờ có nhiều cống rất nước là thế mà nước mưa cũng còn ngâm đường sá ngót hai tiếng đồng hồ mới tiêu đi hết được. Nghe dân xóm nhà tranh ở sau sở Xi-măng bị ngập non một thước tây nước, mà không có cống thảo. Như thế chẳng cũng hại cho dân-cư lắm ru! Mong sao sở Lục-lộ nên kíp xây ngay vài cái cống lớn để phòng khi mưa to cho dân-cư xóm ấy có chỗ thảo nước thì may lắm.

Chắc tuần mưa này cũng còn hại nhiều nơi nữa, song chưa biết rõ, nhất là về mạn thôn-quê thì có phần chừng cực hơn nhiều. Có người bảo mưa như thế là mưa Ngâu, còn nhiều trận to nữa. Ôi! mưa Ngâu! giá ông Ngâu bà Ngâu mà có thật chắc cũng không nỡ rơi lụy tuôn chảy đến nỗi cho dân gian phải là thân làm vậy.

Trời vẫn còn mưa luôn, lúc to, lúc nhỏ vô kỳ chưa hẳn tạnh.

Tác-giả mà mất. — M. Guillerme Albert, coi đề-lao của thành-phố, năm nay 48 tuổi, không đau ốm gì mà tự nhiên thấy nằm chết ở phòng ăn, người ta ngờ, nên phải mời thầy thuốc lại khám nghiệm. Thầy thuốc khám xét xong bảo ông ấy phải bệnh tắc mạch máu óc chết mau như thế.

Chết đuối. — Cô Nguyễn-thị-Minh xuân xanh mới mười bảy tuổi, sinh trưởng ở một sòng mà ngày chủ-nhật vừa rồi hồi mười giờ sáng, bị bước hụt chân ở mạn thuyền nhà sang mạn thuyền bên cạnh thành mênh bạo. Cô rơi xuống nước chìm ỉm, người nhà và thuyền bạn kể lưới người le khắp cả khúc sông cũng không tìm thấy đâu; về sau mãi đến quá 11 giờ mới tìm thấy xác cô ở dưới gầm thuyền nhà cô vớt lên.

Chỗ thuyền cô Minh đỗ đấy ở xế phố Hàng-cháo nom ra (sông Tam-bạc). có người nói chuyện rằng mấy năm trước đây người nhà có đã chết đuối mất hai người. Bởi vậy họ đồn có « nam » rồi mỗi người phao đi một câu thành ra câu chuyện dị-đoan khó nghe quá! Con « nam » hình dạng thế nào có ai biết không? hay cũng như con « sư-tử » của khách-trú thường múa ở đường có cái sừng cù-quậm chăng? Ngán cho người mình còn hay tin xằng nhăng bậy lắm, không biết đến đời nào mới chừa hết được những tính lẩy!

Vô cảm đỡ. — Vừa có người đưa bà tên là Nguyễn-thị-Hai ở phố Đồ-cầu đem lại nộp sở cảnh một cái vé cảm đỡ khai rằng nhặt được ở đường cái.

HÀ-ĐÔNG

Hội đánh quần. — Đã ba bốn năm nay nhân có cái bàn quần của các quí-quan không dùng đến, ở giữa Công-viên hàng tỉnh thỉ thường chiều nào cũng thấy các ông làm việc các sở ra đấy đánh quần chơi. Nhưng ở đấy chỉ có thể chơi tạm thời được thôi, nên không sẽ nghĩ đến việc lập thành hội làm gì.

Nay các ông xin được phép quan trên cho lập một bàn quần riêng ở khu đất hồ không, giáp sở Điện-bóc và vườn hoa, nên tối thứ năm trước để hội họp để bàn bạc việc lập thành hội Thể-dục chắc chắn, có điều lệ phân minh; Nếu được như vậy thật cũng đáng mừng lắm thay, vì đánh quần là một cách chơi giải-trí vừa lịch sự thanh tao, vừa thêm được sức mạnh cho thân-thể, Ta bắt chước được tường cũng không phải là một điều vô ích. Mong rằng hội thể-dục của các ông sẽ chóng thành-lập và ngày một thịnh vượng, phát đạt.

Đường thể-dục đã lưu tâm đến thì đường tỉnh - thần tưởng cũng không nên bỏ nhãng. Ở các tỉnh không thấy mấy tỉnh lẻ không có nhà Thư-viện hoặc Thư quán là những nơi ta có thể hội họp nhau lại trong những khi nhàn hạ mà trò chuyện hay là xem sách xem báo cho tiêu-khiển. Lẽ nào tỉnh Hà-đông là đất văn-vật có tiếng xưa nay mà lại ở liền tiếp với đất Hà-thành mà lại chịu kém những tỉnh xa lắc xa lơ ở những nơi rừng xanh núi đỏ hay sao?

Tưởng các ông cũng nên chú ý đến việc ấy. Xin quan trên cho phép mở ra một nhà Thư-viện. Tối đến khi đã cơm nước xong rồi anh em có chỗ mà hội họp để cho cái giây thân-ái cái tình Lân-lạc ngày một thêm bền chặt ra, Và điều hay nhất là tránh được những cái hại « Cờ-bạc và hát-xướng » nó làm cho cái cảnh hòa-lạc ở chốn gia-đình nhiều khi phải tiêu-diệt và đến cả cái nhân-cách, phẩm-giá cũng phải theo đồng tiền của mình mà lưu hành đi nơi khác.

Mong rằng những tay văn-học tỉnh ta sẽ nhờ đến việc này và cái ngày khánh thành rực rỡ nhà Thư-viện sẽ chẳng bao lâu nữa mà có.

Tuyết-Lâm. lai cảo

PHÚ-THỌ

Nước lên. — Sông Hồng-hà mấy ngày hôm nay mỗi ngày mỗi lên đề quá, lại gặp phải mấy ngày ngâu như trời gội. Có một đêm mà nước lên tràn đường cái. người lội đến ngực, dãy nhà ở phố bờ sông đều bị ngập đến bụng chậu, thuyền bè đi vào tận trong nhà, có nhà thấp quá thì nước ngập quá nửa. Đường từ Phú-thọ đi Lâm-thao đều bị ngập, đường xe lửa cũng có chỗ núng, còn thì mấp mé. Nước năm nay lên to hơn năm qui-tị trước.

Vỡ đê. — Đường đê Thanh-lâu và Hạ-mạo bị nước sông lũ tràn qua đê không thể cứ nổi nữa sáng mồng mười là khúc đê ấy vỡ tứ tung tràn vào khắp cánh đồng làng lẩy. Nay còn nhiều chỗ đê cũng mấp mé nước, dân dinh suốt ngày đêm giữ cứ không biết có nổi không. Còn mấy khúc đê bên kia sông thì nước lên to quá đã tràn ngập hết rồi.

NAM-ĐỊNH

Quay số. — Vài ba hôm nay ở phố Khách đã thấy mấy chú Trung-hoa mở một tiệm quay số. Trong tiệm các chủ bày la liệt nào gương đứng, nào đồng hồ, nào xà phòng, nào khăn mặt, vân, vân.

Người lớn trẻ con đến cũng may rải rải nhiều; lúc trở ra thì mặt nhăn như bị.

Còn nhớ cảm nào lắm kẻ to đầu phải khốn về quay số, dẫu chẳng đến nỗi ăn máy ăn xin. mất cơ mất nghiệp, song thua thảy quá cũng hóa làm khổ.

Cái hại quay số rành rành ra đó, mà sao còn lắm kẻ khờ cứ mang tiền đổ đi mãi thế?

THÁI-NGUYÊN

Tại rạp hát tuồng. — Bốm chầu tối vừa rồi nhân qua Thái-nguyên, tôi đến nghe cái có rạp hát tuồng bèn đến xem.

Vừa bước chân vào trong rạp đã thấy cái quang-cảnh thật là hợp với thời-tiết mấy hôm nay : Trên sân khấu thì con hát quát-tháo gớm ghê không khác gì sét đánh ; ở trên gác nghịch là hạng nhất thì mấy ông Âu-phục nỗ đua xô-đẩy nhau, đệm chân kéo ghế không khác gì sấm động ; ở dưới nghịch là hạng nhì, hạng ba đông đã các bậc người trong tỉnh nói chuyện như mưa rào, lại có mấy bà hàng phố ăn mặc lối day-tân nghịch là áo mùi, vấn tóc trần và nói năng cũng day-tân. Giá thì có cái quạt hòa cách giảm phát lại phất một cái.

Tuy rằng mưa gió sấm sét nhưng được một điều là không ngại lụt, cho nên kỳ-giả mới dám ngồi lại lâu trong rạp hát từ 8 giờ đến mãi 10 giờ rưỡi thì bỗng thấy như đổ các xuống,ngãng lên trông (bi-nhân ngồi ở dưới) thì thấy 5, 6 người lính Lê-dương say rượu đương đuổi nhông người xem hát chạy xuống. đuổi người trên gác xong thì các thầy xuống làm cho mọi người ở dưới chen nhau mà chạy ra; lúc ấy có một ông đội tây và một ông sen đầm vào bắt những người lính lẩy. Khi dẫn ra đến cửa rạp hát thì những người lính bị bắt đánh lại ông đội tây và ông sen-đầm một cách hung-hợn.

Những người đến coi hát sợ chạy, người thì mất giầy dép, người thì mất đồ vàng bạc, có người mất cái ví đựng 180 p. (người mất ví đa nói như thế).

Kỳ-giả không may tối hôm ấy bận quần áo tây trắng. Khi bọn lính lẩy đương đánh ông đội tây và ông sen-đầm thì kỳ-giả ở trong rạp đi ra,trong bọn lính có một người choàng vào kỳ-giả toan đánh, kỳ-giả phải chạy, người lính đuổi theo. Khi đến một nơi vắng kỳ-giả quay lại toan đáp lại cái cách chào qua lễ phép của người lính thì rơi mất mấy chục bạc giấy đề trong tài.

Hai người lính thả-phạm thì hôm sau bắt được một, còn một trốn vào nhà thanh-lâu, lại tóm được nốt.

Rạp hát ở đây hình như để bình lính ra vào tự do,chứ không cấm như ở các rạp khác mà lính đông đây lại là lính Lê-dương cả ; gần rạp bát thì hàng rượu là nơi tiêu-khiển của lính.

Một người thượng-du

VIỆC KINH-ĐÔ

Cái phong-trào xe đạp ở Huế — Mới nghe tiếng cái phong-trào xe đạp thật là lạ tai. Sao lại gọi là phong-trào? Vì sự đi xe đạp ở Huế tự nhiên mà nổi phình ra càng ngày càng thêm nhiều mãi, chẳng khác gì một cái phong-trào của các sự khác vậy, Hiện nay ở Huế chẳng có hạng người nào là không biết đi xe đạp, nào là cu-li xe, kẻ-chài, thợ may, thợ nề, thợ rèn cũng các bọn nhà quê, người trẻ ông già, đều biết đi cả. Mỗi buổi tối, khoảng 8, 9 giờ ở các lối đường Nam-giao, Au-cựu, An hòa, Đập-đá đều có người tập xe máy đi ngang ngang như rắn bò cả. Tập đi xe đạp như thế rất là nguy hiểm cho tánh mạng và ngẫn trở cho sự lưu thông. Thế mà chẳng thấy ai cấm ngăn gì cả. Vì nếu không cấm ngăn thì cái bọn đi xe máy chưa thạo lấy bắt cứ đám ngày cứ lũ lượt đi từng đoàn một; mà những xe bọn lẩy đi phần nhiều là xe cho thuê đi không có máy hãm mà tay lái lại lông quá, chuông cũng không có, đèn thì khi tắt khi đỏ không thường. Việc lấy trong bảo đi nói đến mấy lần mà chưa thấy chỉnh đốn, cứ để cho xe đạp nghênh ngang như thế, thật là nguy hiểm quá chừng mà càng nhiều người đi xe đạp thì tiệm cho thuê lại càng sầm nhiều xe, mà đã nhiều xe đạp thì xe tay phải ế, mà xe tay ế thì thuế xe tay càng ngày phải sụt bớt, chẳng hay rằng quan trên có thì hành thêm thuế xe đạp hay không? Tưởng đạp đi tiện lợi lắm người dùng mà cho thuế xe đạp không phí tổn bằng xe tay, nên nghề lẩy nhiều người làm lắm, Ở Huế hiện nay có hơn vài trăm cái xe đạp cho thuê rồi, mà người đi thường có vài nghìn người rồi. Số lẩy được xe với một năm trước đây thì nay gấp đến bảy tám lần hơn. Thật đã hẳn một cái phong trào xe đạp ở Huế vậy.

Một sòng cờ bạc ở giữa đường. — Ở giữa Đập-đá là nơi có đèn điện thắp sáng, có xi-măng lát sạch, hai bên lại có sông ngòi nước trong, gió mát. Nơi lẩy mỗi buổi tối lại lắm người ra hóng mát ở đó; rồi nhân sự hóng mát lẩy mà vẫy thành một sòng cờ bạc. trước còn nấm ba người, hoặc đánh-lú hoặc thẩy tam-sơn; lần đến đêm khuya thì tụ họp càng thêm đông, hạng người nào cũng có, nhất là cu-li xe thì đông lắm; trước còn đánh đá, sau đến đăng co cãi cọ nhau, rồi đến cướp giật nhau la rầm rĩ cả, chẳng cho ai nghỉ ngơi. Chúng nó đánh bạc ở đó, có ý chừng sợ lính cảnh-sát bắt, vì rằng hai bên đập là sông sâu, còn hai đầu đập nếu ai tới thì cũng thấy cả. Cách một năm nay chúng nó cũng đánh bạc nơi lẩy, bị lính cảnh-sát đến vây cả bốn mặt thì chúng nó nhảy tõm xuống sông lặn mất cả, chỉ còn bắt được một vài người mà thôi.

Cờ bạc sinh ra trộm cướp, nếu sòng cờ bạc này mà không ai trị phạt thì dân-cư quanh quẩn đó không thể nào yên ổn được vì nỗi trộm cắp. Còn như muốn trừ khử sòng cờ bạc lẩy, tưởng không cần phải rình mò chúng nó làm gì, chỉ cứ giao cho lý trưởng sở tại chú tuần-kiểm phải chăm giữ không được cho ai tụ họp đó là đủ.

Lại còn một điều rất tệ ở nơi Đập-đá cũng nên cấm ngặt là mỗi khi đi ngang phải bưng mũi mà chạy, còn mỗi khi có gió thổi hướng nào thì người ở hướng nẩy phải kêu van về nỗi phóng uế ở nơi Đập-đá một cách rất nhớp nhúa thối thu, rất hại cho sự vệ-sinh.

Vì dùng không hết mà bán

MỘT CÁI XE Ô-TÔ "FORD"

Còn tốt lắm, máy hút dầu sáng hiệu "Zénith" *(Carburateur Zénith)*, đèn điện và đèn đất.

Hỏi tại : M. Moisan, Société des Tuileries, Đáp-cầu. 3654

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những kinh lạ, khi trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không tỉ có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời châu phê rằng :

Châu nay đã được phòng cấm MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã tăng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước tặc phê thị giới cho qui được phòng chế-tạo để ủ thanh-giá.

Khâm thử.

以嘉有功者賞
我聖製褒揚得三
恩錫頒賞此禾試大月
欽我極內初
此禾試大月
內閣恭錄

Rượu nầy đã bổ-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiên-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhà ngọc phun châu, lại giữ được giá trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bọn quần-thoa. Xem chuyện này thì ắt biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc ma nên, thợ Tạo hà có phân biệt nam-giới nữ giới.)

NGUYỄN-BỈ-MÚC dịch thuật

Dương ngự-sử lúc trước nghĩ rằng những câu có chữ « *hồng* » thì vô-số, một hai câu tất hẳn cũng đọc trôi, không ngờ hẳn lại gieo phải 3 con có hồng-sắc.

Sau thấy *Dương-phương* luống cuống không đọc được, *Dương* ngự-sử không biết làm thế nào, chẳng lẽ lại đọc thay cho con, mới định nghĩ một câu trong kinh Thư hoặc trong Đường-thi để nhắc hẳn, nhưng sợ hẳn không hiểu, tất phải tìm một câu gì ở trong cuốn « Thiên-gia thi-tập » mà thôi.

Dương ngự-sử mới giả-cách tự-nhiên mà nói rằng :

— Ngày nay triều-đình đang lúc đa-sự, chúng ta đây cũng là bọn thị-thần, hàng ngày triều-bái. Cái cảnh « Đạm-nguyệt sơ-tinh » cũng lắm nỗi khó-khăn, chỉ-bằng ta câu quan trở về chốn lâm-toàn, lại được an-nhàn hơn vậy.

Dương ngự-sử nói thế là cố ý dùng chữ « Đạm-nguyệt sơ-tinh » để nhắc *Dương-phương*, vậy nên vừa nói lại vừa đưa mắt nhìn khiến cho *Dương-phương* biết ý.

Bạch thái thường và *Ngô* hàn-lâm đều vì tính không hiểu, chỉ hàm-hồ mà đáp rằng :

— Vâng ! nghĩ thế là chí phải !

Dương-phương thấy phụ-thân đưa mắt, biết là nhắc mình, lại nghe thấy nói chữ « Đạm-nguyệt sơ-tinh » và « Thi-thần », liền sực nghĩ ngay được một câu thơ cổ.

Dương-phương tươi cười nét mặt, cầm chén rượu uống cạn mà đọc rằng : « Nhất đóa *hồng*-vân phàng ngọc-hoàng » nghĩa là một áng mây đỏ rước đức ngọc-hoàng. *Bạch* thái-thường khen hay.

Dương-phương thấy *Bạch* thái-thường khen hay, mới hớn-hở vui-mừng, lại cầm cái hát trao cho *Ngô* hàn-lâm. *Ngô* hàn-lâm cầm gieo, được một con hồng-sắc, liền uống cạn một chén rượu.

Khi uống xong, lại đọc một câu thơ rằng : « Tiên nhập tiêu-phòng *hồng*-nguyệt nhuyễn » nghĩa là khi uống rượu vào thì tay chân mềm nhũn mà đỏ hồng lên. thế là tiêu-lệnh đã hoàn-hảo vậy.

Ngô hàn-lâm lại rót một chén rượu đầy mời *Dương* ngự-sử để tạ tiêu-lệnh. *Dương* ngự-sử cầm chén rượu uống, vừa uống lại vừa đặt bảo *Dương-phương* rằng :

— Nghề thi-từ vốn là một cách chơi phong-nhã, văn-sĩ cần phải bỏ ết, nhưng rất có hại cho đường cử-nghiệp, vậy tất đợi khi công-danh thành-lập rồi, bấy giờ sẽ nộp cao-hứng, còn như hạng con là kẻ tiền-sinh tân-tiến, hãy cứ dốc lòng nung-nấu kinh-sử, chớ có bắt-chước các cụ tiền-bối, mà lòng kia đã sinh phóng khoáng, khó kiềm-thúc lại được. Ta thường thấy những người thiếu-niên anh-tuấn, rất cục không làm nên được sự-nghiệp gì, chính là vì cớ ấy vậy, con phải lấy làm răn.

Dương ngự-sử liền ngảnh lại hỏi *Bạch* thái-thường rằng :

— *Bạch* niên-huynh nghĩ lời tiền-đệ nói có phải không ?

Bạch thái thường nói :

— Mấy lời cao-luận của niên-huynh, thật đáng làm gương cho bọn thiếu-niên. Nhưng lệnh-lang đây văn-chương nết đất thông-minh tính trời, hà-tất phải câu-nệ như thế !

Ngô hàn-lâm thấy *Dương* ngự-sử uống cạn chén rượu rồi, lại toan bảo *Dương-phương* thì tiêu-lệnh, *Dương* ngự-sử trông thấy, vội-vàng đứng dậy mà bảo rằng :

— Nếu định thì tiêu-lệnh nữa thì nên mời *Bạch* niên-huynh, hoặng ta uống rượu đã chiều rồi hãy nên nghĩ một chút.

Bạch thái-thường cũng đứng dậy mà nói rằng :

— Vâng ! hãy xin đứng dậy rạo chơi một chút, rồi sau sẽ uống tiệc khác.

Ngô hàn-lâm cũng không dám cưỡng, mới mời ba người đi sang mái đông-hiên lại trong vườn hoa để rạo xem phong-cảnh.

Mái đông-hiên ấy dẫu không lớn lắm, nhưng cũng thư bốn vách, hoa trác đẹp thêm, trông có vẻ u-nhã. Đấy là một nơi tĩnh-dưỡng của *Ngô* hàn-lâm đó !

Mọi người vào đấy xem-ngắm hồi lâu *Dương* ngự-sử cùng *Bạch* thái-thường bước xuống dưới thềm đi ra chỗ khuất để tiểu-tiện, chỉ còn *Ngô* hàn-lâm và *Dương-phương* đứng ở trong hiên.

Dương-phương ngẩng đầu trông lên, bỗng thấy cái biển hoành treo trên có đề 3 chữ « Phất-cốc-hiên », *Dương-phương* thấy là 3 chữ lẩy để, ta có thể đọc được, mới chú-ý nhìn mãi.

Ngô hàn-lâm thấy *Dương-phương* nhìn, liền nói :

— Ba chữ nầy là tôi nhờ ông *Ngô đốt-bát* viết. Nét chữ ông ta viết già-giặn lắm, thật là một tay danh bút !

Dương-phương cũng muốn khoe ra điều ta biết chữ đấy, mới đáp rằng :

— Phải ! quả là một tay danh bút. Chữ « Hiên » này còn thường vậy, chứ như hai chữ « Phất cốc » thì thật rất thần-tình !

Nguyên hai chữ « Phất cốc » ấy, người ta lẩy ở câu « Phất viên, phất cốc » tại trong kinh Thi. Bấy giờ *Dương-phương* đọc lầm chữ « cốc » ra chữ « cáo », *Ngô* hàn-lâm nghe, biết ngay là người học dốt, mới khẽ mà đáp rằng :

— Phải !

Câu chuyện vừa xong thì *Dương* ngự-sử và *Bạch* thái-thường bước vào. Mọi người cùng nhau chuyện-trò hồi lâu, rồi *Ngô* hàn-lâm lại mời ra uống rượu.

Trong khi uống rượu, lại toan thi-hành tiêu-lệnh, nhưng *Dương-phương* nhường *Bạch* thái-thường, *Bạch* thái-thường nhường *Dương-phương* hai người đều không ai chịu nhận.

Dương ngự-sử sợ thi-hành tiêu-lệnh, lại thêm xuất-xú, mới thừa cơ mà nói rằng :

— Niên-huynh đã không chịu nhận thì có lẽ nào tiện-nhi lại dám tự-chuyên, chi-bằng ta nói chuyện vui, rồi mỗi người uống một vài chén là hơn.

Bạch thái-thường nói :

— Niên-huynh dạy chí phải, nhưng nếu vậy thì chúng ta nên uống cho thật say.

Dương ngự-sử nói :

— Trí kỳ gặp nhau thì tài nào mà chẳng phải say !

Ngô hàn-lâm gọi người nhà đem chén to đến, bốn người lại cùng nhau uống rượu trong một ngày trời nữa, ai nấy đều đã ngà-ngà say.

Dương ngự-sử sợ *Bạch* thái-thường say rượu, lại bắt làm thơ thì thêm nhiều chuyện chẳng nói gì có thơ quá say, rồi cùng *Dương-phương* đứng dậy xin cáo-từ lui ra.

Khi chỉ còn *Dương* ngự-sử lại ra rồi *Ngô* hàn-lâm lại giữ *Bạch* thường-thường ngồi uống rượu thêm, rồi thuật cho nghe câu chuyện *Dương-phương* đọc lầm chữ « Cốc » ra chữ « Cáo ».

(Còn nữa).

CẢ ĐÊM KHÔNG NGỦ ĐƯỢC!



. . . . . Khổ quá!

Vậy muốn ngủ ngon dấc có gì là khó đâu. Cứ uống thuốc SIROP FOLLET thì cả đêm ngủ yên và dễ chịu ngay.

Dùng thuốc SIROP FOLLET, thì ngủ yên dấc ngay, và yên ổn để dịu được liền. Uống thuốc được mấy phút đừng hỏ thì đau đớn bức rức đến đâu cũng thấy dễ chịu ngay.

Đau gáy, đau xương, đau thận, đau gan, đờ đội đến đâu, dùng thuốc SIROP FOLLET cũng trừ được một cách nhẹm điệu. Dùng thuốc ấy thì đau gân ở đâu cũng trị được một cách rất oaông. Hoặc đau ở đâu, ở răng, ở xương sườn, v. v. cũng vậy.

Thuốc SIROP FOLLET trị bệnh ho cũng diệu lắm, dẫu ho đau thế nào cũng vậy. Thế cho nên người ta thường dùng để trị bệnh ho cơn.

Người lớn có thể uống được 3 thìa xúp một ngày không có điều gì ngại cả. Con trẻ thì uống 3 thìa cà-phê.

Các hàng bào chế đều có bán.

Chính điểm : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Lở, ngứa, hắc lào

Các bệnh ấy dùng thuốc **POMMADE FLORENTINE** khỏi ngay. Thực là thứ thuốc tốt để trị các bệnh ngoài da.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cho người mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cắt và in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đề làm kiểm. Các ngài thường hay ký tên vẩn tắt, hoặc theo quê, không cho đủ được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết cả ai mà hỏi.

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, dẫu các ông đã dùng đủ các món thuốc trị, mà chưa khỏi thì nên mua thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng đủ ngay lập tức mà không khỏi đau.

Ở Paris bắt tại hiệu bào chế DUPUY, 205, B. St Martin. Muốn hỏi tại hiệu Bác. CHASSAGNE

Bào-đình-Mai dit Kim-Diên

Cơ-xá-nam (Bến phà Đen)

HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng gụ, lim, táp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn.

2054



Hiệu GIU-ICH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các màu đặt dấu CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hoa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

2055

狗鞭林桂張

GỬI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi dĩ) thực nhiều người mắc phải, chẳng những ở Annam, như còn đến khi đại-tiện sang rồi thì lòi ra huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

Khi sưu chiếu bệnh này đến đàng đau cắt cho nằm người nó phải, chẳng những ở Annam, như còn đến khi đại-tiện sang rồi thì lòi ra huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

Khi sưu chiếu bệnh này đến đàng đau cắt cho nằm người nó phải lấy làm đau đớn, nếp nên tôi đặng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi quan tự-hệ rụng rời, mà trong khi đang chữa có thì làm lụng như thường không mất thì-giờ. Vậy Người nào mắc phải bệnh này cần một đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAM

Dược tiệm Khánh-hòa ở giá nước chợ Đồng-Xuân chữa, đi chữa từ 2 giờ cuối đến 5 giờ.

Cần tính ăn đến nên hẹn tiếp.

Cho 10 các trẻ lời ngay.

BÁO-NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên : 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐỒNG GIẦY

55 bis, phố Ke-đầu (Rue des Pipes) Hanoi.



Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922.

Có catalogue riêng quí-khách muốn xem xin viết thơ về hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

TỪ THỨ TƯ 1er CHO ĐẾN 10 AOÛT:

Bán chiêu khách những đồ dùng để rửa mặt nước hoa, mùi-soa, mũ, giầy, đồ khâu, đồ làm bếp, đồ vệ-sinh, các hóa-chất, đồ diện

Gian bán đồ ăn và gian bán rượu

BÁN CÁC ĐỒ MỚI SANG KỲ TÀU VỪA RỒI

Xin xem giấy khai giá hàng cùng chỗ bày hàng

MUỐN BÁN

Một cái xe độc-mã cao-su bánh gỗ thực đẹp đàng sau có ghế cho bồi ngựa ngồi

Xe và cương còn mới nguyên

GIÁ HẠ

Lại hỏi : 7, Bd Bobillot, Hanoi

2060



2050

Dùng thuốc phải cần-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Bà mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất qui để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán 1$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tinh y-quán » ở phố « Mũ mấy », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, đủ quí-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; quí-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo càng quí không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng. Ông thọt 5 hào, thuốc thọt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, tiện tinh, loãng tinh, đau bụng, đau trực kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất tọi, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, huyết kinh tiết ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Đàng huyết, lộ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, ta hỉ, cam cứu mực, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào.

Đại-lý : Hiệu Vạn-An, Phố Yên-thái, tỉnh Yên-bày ; hiệu Linh-Sơn, chợ Đương-đình, huyện Chí-linh.

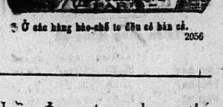
2057

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL

Bệnh lậu (Blennorragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh hòn (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng quang. Người bị lậu đã thành hòn thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi đái, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại đính một tý máu. Sự đó là thường hỏi muốn đi tiểu-tiện quí hồn sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đẻ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là rẻ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi hẳn phải bệnh lậu kéo, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, lắm cho nước tiểu đỡ rửa những tỳ thận ở bàng quang, nhờ thế bệnh lậu tóc thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mắc bệnh lậu phải uống đúng ngay thuốc *Santal Monal*.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2056

Đồng-hồ đeo tay hạ giá



Mỗi cái 1$00

Thực rẻ quý thích, nhưng cũng bỏ đoc tay của bản-hiệu vì giá bạc nào ở quanh năm chẳng tối xin bởi giá mới cái 1$00, nên chiếu giá không bớt thời xin miễn nói kính giọng vàng cả nắp xin xem

tiêu sau này :

Đồng hồ đeo tay chân tối thấy giá			giá trước	6$00	nay 4$00
—	id	—	cô kim ty	—	8 00 — 6 00
—	id	—	kim thép và kim vàng	—	4 50 — 3 00
—	id	—	vuông thực tinh	—	8 50 — 6 50

Bổ cáo quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước) thời xin tính tặng 1 cái kính gọng vàng đôi mắt và 1 cái hộp kính aluminium và cả tiền thuốc nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

55, Phố hàng Ngang, HANOI

2040

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MÃO

31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-Việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm, xin quý khách nhận rõ hiệu tem giấy có ÔNG SAO khỏi nhầm.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi han điều gì xin cứ viết thơ cho bản-hiệu thì bản-hiệu xin trả lời ngay.

Ông nói số 367

2075

Các bệnh bóng, thể, chuột rút, đau dạ dầy, vân vân... dùng thuốc

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

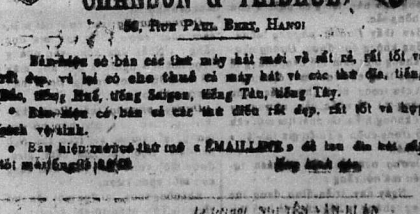
Giá bán : 0$85

Ở Bắc-kỳ có gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, trước cửa hiệu Gô-đa và hồ Hoàn-kiếm trông sang

---



CHANSON & THIBAULT

80, Rue Paul Bert, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp sành vệ-sinh.

Bản-hiệu mới có thứ mũ « MAILLOT » để lau đầu hút rất tốt mà không bị hại tóc.

Cuộc định giá.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)